

# GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

GV. THS. TRẦN ANH DỮNG

- ❖Tên môn: Công nghệ phần mềm chuyên sâu
- ❖3 tín chỉ LT + 1 tín chỉ thực hành (HT2)
- Thông tin giảng viên:
  - ThS. Trần Anh Dũng
  - Email: <u>dungta@uit.edu.vn</u>



### Đánh giá môn học:

Thành phần đánh giá [1]	CĐRMH (Gx) [2]	Tỷ lệ (%) [3]
A1. Quá trình (Kiểm tra trên lớp, bài tập, Seminar)		0%
A2. Thi lý thuyết giữa kỳ		0%
<ul> <li>A3. Thực hành</li> <li>Bài tập thực hành</li> <li>Tìm hiểu và Seminar</li> </ul>	G3.1, G5.1. G6.1	50%
A4. Cuối kỳ Thi vấn đáp đồ án	G3.2, G4.1, G5.1	50%

❖Seminar:

### SOFTWARE ENGINEERING

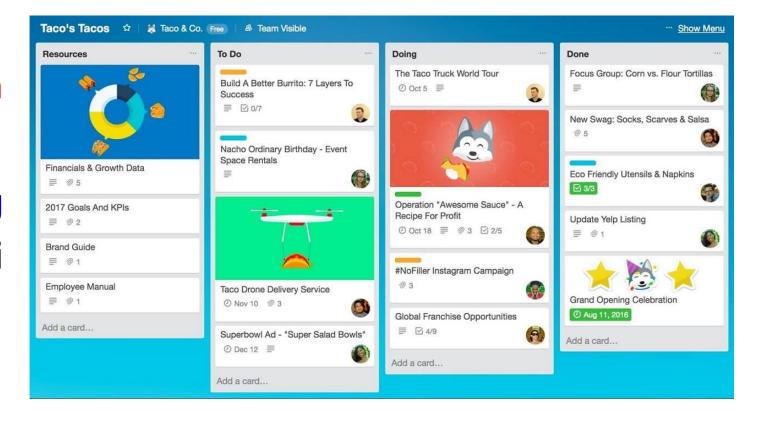
Modern Approaches

Second Edition

Eric J. Braude Michael E. Bernstein

Part I	Introduction to Software Engineering	<ul> <li>The Goals and Terminology of Software Engineering 1</li> <li>Introduction to Quality and Metrics in Software Engineering 21</li> </ul>	
Part II	Software Process	3 Software Process 32 4 Agile Software Processes 63 5 Quality in the Software Process 80 6 Software Configuration Management 120	
Part III	Project Management	7 Principles of Software Project Management I 140 8 Principles of Software Project Management II 168 9 Quality and Metrics in Project Management 213	
Part IV	Requirement Analysis	10 Principles of Requirements Analysis 230 11 Analyzing High-Level Requirements 245 12 Analyzing Detailed Requirements 278 13 Quality and Metrics in Requirements Analysis 331 14 Formal and Emerging Methods in Requirements Analysis	
Part V	Software Design	(Online chapter) 349  15 Principles of Software Design 350  16 The Unified Modeling Language 361  17 Software Design Patterns 383  18 Software Architecture 438  19 Detailed Design 476  20 Design Quality and Metrics 508  21 Advanced and Emerging Methods in Software Design	
Part VI	Implementation	(Online chapter) 538  22 Principles of Implementation 539 23 Quality and Metrics in Implementation 584 24 Refactoring 601	
Part VII	Testing and Maintenance	25 Introduction to Software Testing 621 26 Unit Testing 630 27 Module and Integration Testing 666 28 Testing at the System Level 694 29 Software Maintenance 730	

- ❖Đồ án:
  - Tuân thủ quy trình
     làm phần mềm
  - Sử dụng các công cụ để quản lý (tài liệu, source code,...)



# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- 1. Ian Sommerville, **Software Engineering**, 10<sup>th</sup>, 2017.
- 2. Laplante, Phil. Requirements Engineering for Software and Systems (1st ed.). Redmond, WA: CRC Press. ISBN 1-42006-467-3, 2009.
- 3. Eric J. Braude, Michael E. Bernstein, Software Engineering: Modern Approaches, Second Edition, 2016

## **NỘI DUNG**

- ❖Tổng quan
- Các khái niệm cơ bản
- ❖ Vai trò của Công nghệ phần mềm
- Những khó khăn của kỹ nghệ phần mềm



# Tổng quan

- Những nước phát triển đều phụ thuộc chủ yếu vào các hệ thống phần mềm.
- \*Có nhiều hệ thống được kiểm soát bởi phần mềm.
- \*Xây dựng và bảo trì hệ thống phần mềm một cách hiệu quả là yêu cầu cần thiết đối với nền kinh tế toàn cầu và của từng quốc gia.

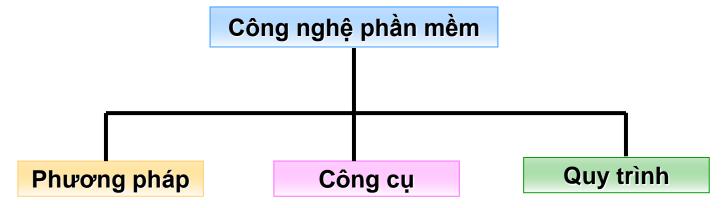
Phần mềm (Software) là gì?



- Công nghệ phần mềm:
  - Theo Fritz Bauer (1969): CNPM là sự thiết lập và sử dụng những nguyên tắc công nghệ hợp lý để đạt được những phần mềm có tính kinh tế mà đáng tin cậy và làm việc hiệu quả trên máy thực.
  - Theo Roger S. Pressman: CNPM là bộ môn tích hợp cả các qui trình, các phương pháp, các công cụ để phát triển phần mềm máy tính

- Công nghệ phần mềm:
  - Theo lan Sommerville: CNPM là một lĩnh vực mà liên quan đến tất cả các khía cạnh của sản xuất phần mềm từ những giai đoạn đầu của đặc tả hệ thống đến bảo trì hệ thống sau khi nó đã được đưa vào sử dụng.

- Công nghệ phần mềm:
  - Công nghệ phần mềm là ngành khoa học nghiên cứu về việc xây dựng các phần mềm có chất lượng cao trong thời gian và chi phí thực hiện hợp lý.



Chất lượng phần mềm?



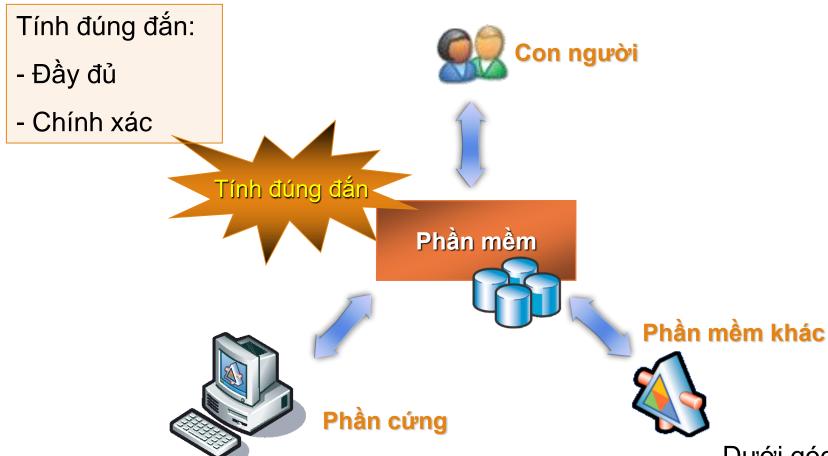
Bảo đảm chất lượng phần mềm (QA)





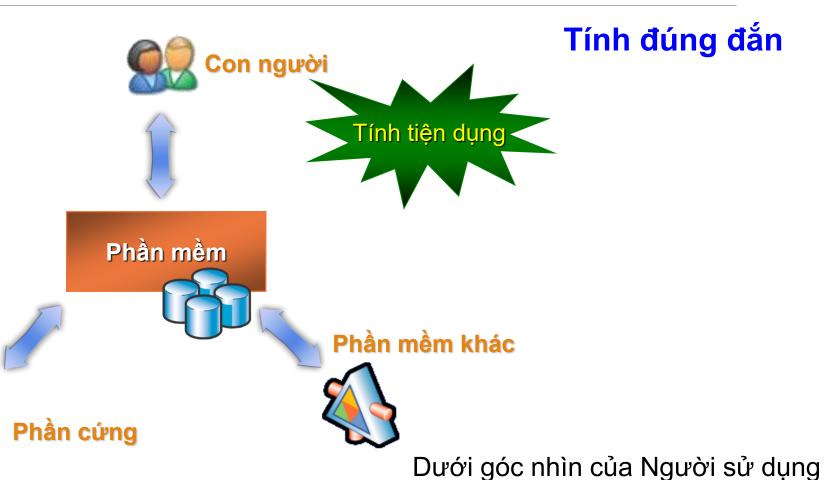


- Chất lượng phần mềm:
  - Theo lan Pressman: Chất lượng phần mềm là sự phù hợp của các yêu cầu cụ thể về hiệu năng và chức năng, các tiêu chuẩn phát triển phần mềm được ghi lại rõ ràng bằng tài liệu với các đặc tính ngầm định của tất cả các phần mềm được phát triển chuyên nghiệp.



#### Tính tiện dụng:

- Dễ học
- Dễ sử dụng
- Giao diện trực quan
- Tự nhiên



### Tính hiệu quả:

- Tối ưu sử dụng CPU\*
- Tối ưu sử dụng bộ nhớ\*
- Tối ưu sử dụng thiết bị





Tính đúng đắn Tính tiện dụng



Phần cứng

Phần mềm khác

#### Tính tương thích:

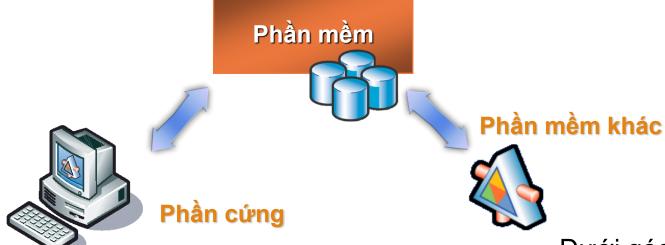
- Import/Export dữ liệu
- Tương tác

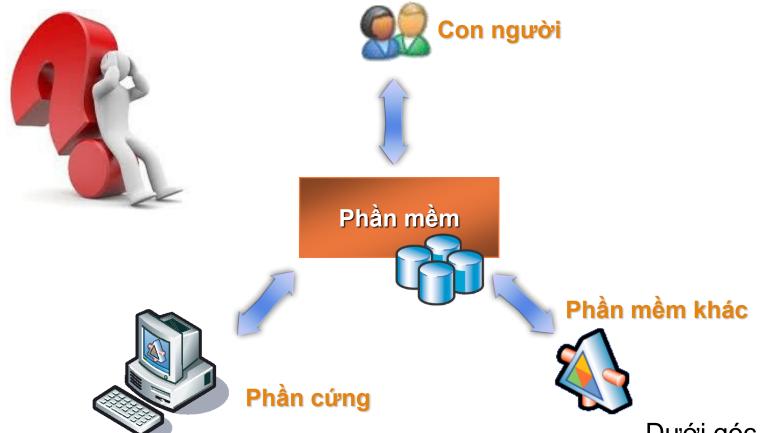


Tính tiến hóa: một trong các tính chất quan trọng nhất được quan tâm xem xét trong ngành Công nghệ Phần mềm



Tính đúng đắn
Tính tiện dụng
Tính hiệu quả
Tính tương thích





Tính tiến hóa
Tính đúng đắn
Tính tiện dụng
Tính hiệu quả
Tính tương thích

- ❖Tính dễ kiểm tra: việc kiểm tra các thành phần phù hợp với yêu cầu phần mềm là dễ dàng nhất có thể được
- ❖Tính dễ sửa lỗi: khi có sự không phù hợp (so với yêu cầu) trong quá trình kiểm tra một thành phần, việc phát hiện chính xác "vị trí lỗi" và sửa lỗi là nhanh nhất có thể được.
- ❖Tính dễ bảo trì: khi cần nâng cấp, cải tiến một thành phần (theo yêu cầu mới), việc cập nhật phần mềm là nhanh, chính xác nhất có thể được và đặc biệt là cố gắng hạn chế ảnh hưởng đến các thành phần khác
- ❖Tính tái sử dụng: các thành phần đã thực hiện có thể dùng lại trong các phần mềm cùng lớp (hoặc cùng lĩnh vực) với thời gian và công sức ít nhất có thể được

Dưới góc nhìn của Người lập trình

# Vai trò của Công nghệ phần mềm

- Một ngành không thể thiếu trong lĩnh vực CNTT&TT
- Ngày càng có nhiều hệ thống khác nhau, trong mọi lĩnh vực, được kiểm soát bởi phần mềm
- Con người có thể sản xuất các hệ thống PM lớn và hữu ích là nhờ phần lớn vào sự phát triển của CNPM
- Mọi quốc gia phát triển đều phụ thuộc chủ yếu vào các hệ thống PM có chất lượng

# Những khó khăn của Kỹ nghệ phần mềm

- Liệu có vấn đề trong việc phát triển PM?
  - Một số dự án thất bại
  - Những con số thống kê về các dự án PM
- Khủng hoảng PM
- Những khó khăn trong phát triển PM

# Một số dự án thất bại

- \* AAS (FAA Advanced Automation System) (1989)
  - IBM phát triển (2.3 triệu dòng lệnh bằng Ada)
  - 1994: xây dựng lại từ đầu (vì đặc tả yêu cầu không đúng)
- ❖ C-17: 20M, cuối 80 →85 (lần thử đầu tiên 7/1990)
  - Gặp nhiều vấn đề khó về kỹ thuật, quá thời gian và kinh phí

# Một số dự án thất bại

- \* Ariane 5 (June 04, 1996) nổ sau khi phóng (40s)
  - Do lỗi phần mềm điều khiển (chuyển 1 số thực 64bit
     →số nguyên 16bit)
- Head of AF Systems Command: "Phần mềm là nhược điểm của việc phát triển vũ khí"

# Một số thống kê

- Sau khi khảo sát 8,000 dự án IT, Standish Group cho biết khoảng 30% bị hủy trước khi hoàn thành.
- Trung bình các dự án ở Mỹ bị hủy sau 1 năm tiến hành và tiêu tốn 200% kinh phí dự kiến (Capers Jones).
- \*Các dự án bị hủy chiếm khoảng 15% tổng kinh phí PM của Mỹ (\$14 billion in 1993) (Capers Jones).

# Một số thống kê

- ❖ 2/3 dự án được hoàn thành vượt quá thời gian và kinh phí dự kiến (Capers Jones) [bad estimates?].
- ❖ 2/3 dự án được hoàn thành là có độ tin cậy và chất lượng thấp trong một năm đầu triển khai (Jones).
- ❖ Tỷ lệ xảy ra lỗi của phần mềm từ 0.5 đến 3.0 /1000 LOC (Bell Labs survey).

# Thống kê của Standish Group (2006)

- Có tới 50% trong số các dự án phần mềm thất bại.
- Chỉ có 16.2% dự án là hoàn thành đúng hạn và nằm trong giới hạn ngân sách, đáp ứng tất cả tính năng và đặc tính như cam kết ban đầu.
- ❖ Có 52.7% dự án được hoàn thành và đi vào hoạt động nhưng không hoàn thành đúng hạn và bội chi.

# Kết quả không mong muốn

- Vượt qua ngân sách
- Vượt quá thời hạn và/hoặc bỏ cửa thị trường
- Không đáp ứng yêu cầu khách hàng đề ra
- Chất lượng thấp hơn so với dự kiến
- Hiệu suất không đáp ứng mong đợi
- Quá khó sử dụng

### Câu hỏi thảo luận

- 1. Bạn đã từng tham gia một dự án phần mềm mà nó chưa bao giờ kết thúc hoặc không được sử dụng?
- 2. Bạn có những ví dụ nào khác về thất bại của các dự án phần mềm?
- 3. Theo bạn, lý do chính dẫn đến thất bại là gì?
- 4. Kỹ sư phần mềm khó hơn hay Kỹ sư phần cứng?

## Nguyên nhân không thành công

- Mục tiêu dự án không thực tế hoặc không rõ ràng
- ❖Quản lý dự án kém
- ❖ Ước tính không chính xác của các nguồn lực cần thiết
- Các yêu cầu hệ thống được xác định một cách tệ hại
- Ít báo cáo về tình trạng của dự án
- Rủi ro không được quản lý
- Giao tiếp kém giữa các khách hàng, các nhà phát triển và người dùng
- Không có khả năng xử lý tính phức tạp của dự án

# Phát triển của Công nghệ phần mềm

- ❖ Giai đoạn 1 (1950 giữa 1960)
  - Xử lý theo lô, xử lý tập trung, ít xử lý phân tán, ít sửa đổi phần mềm
- ❖ Giai đoạn 2 (từ giữa 1960 đến giữa 1970)
  - Hệ thống đa chương trình và đa nguời dùng
  - Bắt đầu cuộc "khủng hoảng" phần mềm

# Phát triển của Công nghệ phần mềm

- ❖ Giai đoạn 3 (từ giữa 1970 đến giữa 1980)
  - Sự phát triển và sử dụng rộng rãi máy tính cá nhân
  - Sự phát triển của các công ty phần mềm
- ❖ Giai đoạn 4 (từ giữa 1980 đến nay)
  - Phần cứng ngày càng phát triển
  - Hệ thống phần mềm ngày càng đa dạng, phong phú, xử
     lý ngày càng phức tạp, công nghệ ngày càng phát triển...

# Cuộc khủng hoảng phần mềm

- Số lượng các phần mềm tăng vọt (do sự phát triển của phần cứng: tăng khả năng, giá thành hạ).
- Phần mềm càng lớn sẽ kéo theo phức tạp hóa và tăng chi phí phát triển.
- Nhân lực chưa đáp ứng được nhu cầu phần mềm.

# Cuộc khủng hoảng phần mềm

- Có quá nhiều khuyết điểm trong các phần mềm được dùng trong xã hội:
  - Thực hiện không đúng yêu cầu
  - Thời gian bảo trì nâng cấp quá lâu
  - Khó sử dụng, thực hiện chậm
  - Không chuyển đổi dữ liệu giữa các phần mềm

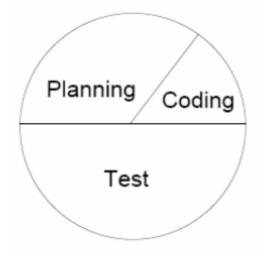
• ...

# Cuộc khủng hoảng phần mềm

- Việc tăng vọt số lượng phần mềm là điều hợp lý và sẽ còn tiếp diễn.
- Các khuyết điểm của phần mềm có nguồn gốc chính từ phương pháp, cách thức và quy trình tiến hành xây dựng phần mềm.

### Chi phí cho các pha

### **Development Costs**

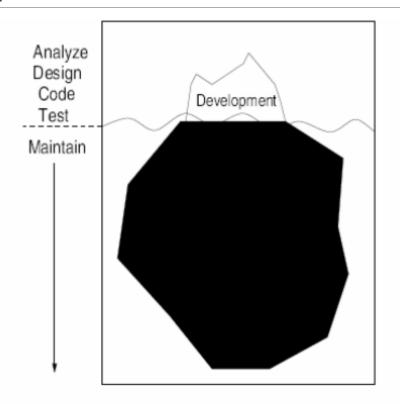


1/3 planning

1/6 coding

1/4 component test

1/4 system test



Development costs are only the tip of the iceberg.

- Không có phương pháp mô tả rõ ràng định nghĩa yêu cầu của người dùng (khách hàng), sau khi bàn giao sản phẩm dễ phát sinh những trục trặc (troubles).
- Với những phần mềm quy mô lớn, tư liệu đặc tả đã cố định thời gian dài, do vậy khó đáp ứng nhu cầu thay đổi của người dùng một cách kịp thời trong thời gian đó.

- Nếu không có Phương pháp luận thiết kế nhất quán mà thiết kế theo cách riêng (của công ty, nhóm), thì sẽ dẫn đến suy giảm chất lượng phần mềm (do phụ thuộc quá nhiều vào con người).
- Nếu không có chuẩn về làm tư liệu quy trình sản xuất phần mềm, thì những đặc tả không rõ ràng sẽ làm giảm chất lượng phần mềm.

- Nếu không kiểm thử tính đúng đắn của phần mềm ở từng giai đoạn mà chỉ kiểm thử ở giai đoạn cuối và phát hiện ra lỗi, thì thường bàn giao sản phẩm không đúng hạn.
- Nếu coi trọng việc lập trình hơn khâu thiết kế thì thường dẫn đến làm giảm chất lượng phần mềm.

- Nếu coi thường việc tái sử dụng phần mềm (software reuse), thì năng suất lao động sẽ giảm.
- Phần lớn trong quy trình phát triển phần mềm có nhiều thao tác do con người thực hiện, do vậy năng suất lao động thường bị giảm.
- Không chứng minh được tính đúng đắn của phần mềm, do vậy độ tin cậy của phần mềm sẽ giảm.

- Chuẩn về một phần mềm tốt không thể đo được một cách định lượng, do vậy không thể đánh giá được một hệ thống đúng đắn hay không.
- Khi đầu tư nhân lực lớn vào bảo trì sẽ làm giảm hiệu suất lao động của nhân viên.
- Công việc bảo trì kéo dài làm giảm chất lượng của tư liệu và ảnh hưởng xấu đến những việc khác.

- Quản lý dự án lỏng lẻo kéo theo quản lý lịch trình cũng không rõ ràng.
- \*Không có tiêu chuẩn để ước lượng nhân lực và dự toán sẽ làm kéo dài thời hạn và vượt kinh phí của dự án.

# Q&A

